

Thành phố Thủ Đức, ngày 14 tháng 5 năm
2024

Số: 1817/2024/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 90/2024/TLST-KDTM ngày 14 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H.
Trụ sở: 25 B, đường N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hoàng Hồ Công D, sinh năm 1990

Địa chỉ: B B, đường N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Văn bản ủy quyền ngày 12/01/2024).

- Bị đơn: Công ty TNHH G.

Trụ sở: 262 Đ, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Đào Thị T, sinh năm: 1963

Địa chỉ: B Đ, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH G có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 11770/23MN/HĐTD ngày 12/5/2023 và Đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 11770/23MN/HĐTD/KUNN01 ngày 15/5/2023 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H với Công ty TNHH G với tổng số tiền: 571.341.018 đồng, trong đó nợ gốc: 497.829.747 đồng, nợ lãi tính đến ngày 06/5/2024 là 73.511.271 đồng (gồm lãi trong hạn: 5.313.804 đồng, lãi quá hạn: 67.811.670 đồng, lãi phạt: 385.797 đồng). Ngày cuối cùng của hạn thanh toán là

ngày 25/8/2024.

Kể từ ngày 07/5/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ, Công ty TNHH G tiếp tục phải chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 11770/23MN/HĐTD ngày 12/5/2023 và Đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 11770/23MN/HĐTD/KUNN01 ngày 15/5/2023. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H thì lãi suất sẽ được tiếp tục điều chỉnh tại giai đoạn thi hành án.

- Về án phí sơ thẩm: Công ty TNHH G phải chịu án phí sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh thương mại có giá ngạch là 13.426.820 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H không phải chịu án phí sơ thẩm. H lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.806.813 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0025572 ngày 13/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP Thủ Đức;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Quyên